

LUẬT THẬP TỤNG

QUYỂN 32

PHÁP SÁM TỘI TĂNG TÀN THỨ NĂM

I. Trường Hợp Phạm Tăng Tàn Không Che Giấu:

1. Yết ma Ma-na-đỏa:

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng không che giấu, đến nói với các Tỳ kheo : “Các Đại-đức, tôi đã cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng tàn không che giấu, tôi nay phải làm sao”, các Tỳ kheo đem việc này bạch Phật, Phật nói: “Các thầy hãy làm yết ma cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di hành sáu đêm Ma-na-đỏa, nếu có người nào giống như thế cũng nên cho yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa”.

Tác pháp yết ma Ma-na-đỏa như sau: Tăng nhất tâm hòa hợp, Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di từ chỗ ngồi đứng dậy, trích bày vai hữu chấp tay bạch Tăng:

Đại-đức tăng nhớ nghĩ, con Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng không che giấu, nay theo Tăng xin yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa. Xin Tăng thương xót cho con yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa. (3 lần)

Một Tỳ kheo trong Tăng tác bạch yết ma như sau:

Đại-đức tăng lắng nghe, Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng không che giấu, nay theo Tăng xin yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa. Nếu tăng đúng thời đến nghe, Tăng nên chấp thuận, Tăng nay cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa. Bạch như vậy.

Đại-đức tăng lắng nghe, Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng không che giấu, nay theo Tăng xin yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa. Tăng nay cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa, nếu Trưởng lão nào chấp thuận cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa thì im lặng,

ai không chấp thuận thì nói. Đây là yết ma lần thứ nhất.

Như thế Bạch-tứ-yết-ma cho đến câu Tăng đã cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa xong rồi. Tăng chấp thuận vì im lặng, việc này xin nhớ giữ như vậy.

2. Yết ma Xuất tội:

Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di hành sáu đêm Ma-na-đỏa xong, đến bạch các Tỳ kheo : “Tôi nay phải làm sao”, các Tỳ kheo bạch Phật, Phật nói: “Các thầy nên cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma Xuất tội, nếu có người nào giống như vậy, Tăng cũng nên cho yết ma Xuất tội”.

Tác pháp yết ma Xuất tội như sau: Tăng nhất tâm hòa hợp, Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di từ chỗ ngồi đứng dậy, trích bày vai hữu chấp tay bạch Tăng:

Đại-đức tăng nhớ nghĩ, con Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng không che giấu nên Tăng đã cho con yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa. Con đã ở trong Tăng hành sáu đêm Ma-na-đỏa xong rồi nay theo Tăng xin yết ma Xuất tội. Xin Tăng thương xót cho con yết ma Xuất tội. (3 lần)

Một Tỳ kheo trong Tăng tác bạch yết ma như sau:

Đại-đức tăng lắng nghe, Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng không che giấu, Tăng đã cho yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa. Tỳ kheo này đã ở trong Tăng hành sáu đêm Ma-na-đỏa xong rồi, nay theo Tăng xin yết ma Xuất tội. Nếu tăng đúng thời đến nghe, Tăng nên chấp thuận, Tăng nay cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma Xuất tội. Bạch như vậy.

Đại-đức tăng lắng nghe, Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng không che giấu, Tăng đã cho yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa. Tỳ kheo này ở trong Tăng đã hành sáu đêm Ma-na-đỏa xong rồi, nay theo Tăng xin yết ma Xuất tội. Tăng nay cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma Xuất tội, nếu Trưởng lão nào chấp thuận cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma Xuất tội thì im lặng, ai không chấp thuận thì nói. Đây là yết ma lần thứ nhất.

Như thế Bạch-tứ-yết-ma cho đến câu Tăng đã cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma Xuất tội xong rồi. Tăng chấp thuận vì im lặng, việc này xin nhớ giữ như vậy.

II. Trường Hợp Tái Phạm Tăng Tàn Không Che Giấu:

1. Yết ma Ma-na-đỏa: Giống như trên.
2. Yết ma Bồn-nhật-trị:

Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di trong khi đang hành sáu đêm Ma-na-đỏa, hành được mấy ngày, còn mấy ngày chưa hành lại tái phạm tội cố ý làm xuất tinh nhưng không che giấu, đến nói với các Tỳ kheo : “Các Đại-đức, con trong khi đang hành sáu đêm Ma-na-đỏa, hành được mấy ngày, còn mấy ngày chưa hành lại tái phạm tội cố ý làm xuất tinh nhưng không che giấu, nay con phải làm sao”, các Tỳ kheo bạch Phật, Phật nói: “Các thầy hãy cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma Bồn-nhật-trị, hành sáu đêm Ma-na-đỏa lại từ đầu. Nếu có người nào giống như thế, Tăng cũng nên cho yết ma Bồn-nhật-trị”.

Tác pháp cho yết ma Bồn-nhật-trị như sau: Tăng nhất tâm hòa hợp, Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di từ chỗ ngồi đứng dậy, trích bày vai hữu chấp tay bạch Tăng:

Đại-đức tăng nhớ nghĩ, con Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng không che giấu, Tăng đã cho con yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa. Con trong khi đang hành sáu đêm Ma-na-đỏa, hành được mấy ngày, còn mấy ngày chưa hành lại tái phạm tội cố ý làm xuất tinh nhưng không che giấu, nay theo Tăng xin cho con yết ma Bồn-nhật-trị. Xin Tăng thương xót cho con yết ma Bồn-nhật-trị. (3 lần)

Một Tỳ kheo trong Tăng tác bạch yết ma như sau:

Đại-đức tăng lắng nghe, Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng không che giấu, Tăng đã cho yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa. Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di này trong khi đang hành sáu đêm Ma-na-đỏa, hành được mấy ngày, còn mấy ngày chưa hành lại tái phạm tội cố ý làm xuất tinh nhưng không che giấu, nay theo Tăng xin yết ma Bồn-nhật-trị. Nếu tăng đúng thời đến nghe, Tăng nên chấp thuận, Tăng nay cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma Bồn-nhật-trị. Bạch như vậy.

Đại-đức tăng lắng nghe, Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng không che giấu, Tăng đã cho yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa. Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di này trong khi đang hành sáu đêm Ma-na-đỏa, hành được mấy ngày, còn mấy ngày chưa hành lại tái phạm tội cố ý làm xuất tinh nhưng không che giấu, nay theo Tăng xin yết ma Bồn-nhật-trị. Tăng nay cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di này yết ma Bồn-nhật-trị, các Trưởng lão nào chấp thuận cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di này yết ma Bồn-nhật-trị thì im lặng, ai không chấp thuận thì nói. Đây là yết ma lần thứ nhất.

Như thế Bạch-tứ-yết-ma cho đến câu Tăng đã cho Tỳ kheo Ca-

lưu-đà-di yết ma Bổn-nhật-trị xong rồi. Tăng chấp thuận vì im lặng, việc này xin nhớ giữ như vậy.

3. Yết ma Xuất tội:

Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di hành Bổn-nhật-trị sáu đêm Ma-na-đỏa trở lại từ đầu xong rồi đến bạch các Tỳ kheo : “Giờ tôi phải làm sao”, các Tỳ kheo bạch Phật, Phật nói: “Các thầy hãy làm yết ma Xuất tội cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di, nếu có người nào giống như vậy, Tăng cũng nên cho xuất tội”.

Tác pháp yết ma Xuất tội như sau: Tăng nhất tâm hòa hợp, Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di từ chỗ ngồi đứng dậy, trích bày vai hữu chấp tay bạch Tăng:

Đại-đức tăng nhớ nghĩ, con Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng không che giấu. Tăng đã cho con yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa, trong khi đang hành sáu đêm Ma-na-đỏa, hành được mấy ngày, còn mấy ngày chưa hành, con lại tái phạm tội cố ý làm xuất tinh nhưng không che giấu. Tăng đã cho con yết ma Bổn-nhật-trị, con hành Bổn-nhật-trị sáu đêm Ma-na-đỏa trở lại từ đầu đã xong, nay theo Tăng xin xuất tội. Xin Tăng thương xót cho con yết ma Xuất tội. (3 lần)

Một Tỳ kheo trong Tăng tác bạch yết ma như sau:

Đại-đức tăng lắng nghe, Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng không che giấu. Tăng đã cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa, trong khi đang hành sáu đêm Ma-na-đỏa, hành được mấy ngày, còn mấy ngày chưa hành, Tỳ kheo này lại tái phạm tội cố ý làm xuất tinh nhưng không che giấu. Tăng đã cho yết ma Bổn-nhật-trị, Tỳ kheo này hành Bổn-nhật-trị sáu đêm Ma-na-đỏa trở lại đầu đầu đã xong, nay theo Tăng xin xuất tội. Nếu tăng đúng thời đến nghe, Tăng nên chấp thuận, Tăng nay cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma Xuất tội. Bạch như vậy.

Đại-đức tăng lắng nghe, Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng không che giấu, Tăng đã cho yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa. Tỳ kheo này trong khi đang hành sáu đêm Ma-na-đỏa, hành được mấy ngày, còn mấy ngày chưa hành lại tái phạm tội cố ý làm xuất tinh nhưng không che giấu. Tăng đã cho yết ma Bổn-nhật-trị, Tỳ kheo này hành Bổn-nhật-trị sáu đêm Ma-na-đỏa trở lại từ đầu đã xong, nay theo Tăng xin yết ma Xuất tội. Tăng nay cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma Xuất tội, các Trưởng lão nào chấp thuận cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma Xuất tội thì im lặng, ai không chấp thuận

thì nói. Đây là yết ma lần thứ nhất. Như thế Bạch-tứ-yết-ma cho đến câu Tăng đạ cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma Xuất tội xong rồi. Tăng chấp thuận vì im lặng, việc này xin nhớ giữ như vậy.

III. Trường Hợp Phạm Tăng Tàn Có Che Giấu:

1. Yết ma Biệt trụ (Yết ma phú tàng):

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng che giấu, sau đó đến nói với các Tỳ kheo : “Các Trưởng lão, tôi Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng đã che giấu, nay tôi phải làm sao”, các Tỳ kheo đem việc này bạch Phật, Phật nói: “Các thầy hãy cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma Biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày. Nếu có người nào giống như vậy, Tăng cũng nên cho yết ma Biệt trụ”.

Tác pháp yết ma Biệt trụ như sau: Tăng nhất tâm hòa hợp, Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di từ chỗ ngồi đứng dậy, trích bày vai hữu chấp tay bạch Tăng:

Đại-đức tăng nhớ nghĩ, con Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng đã che giấu, nay theo Tăng xin yết ma Biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày. Xin Tăng thương xót cho con yết ma Biệt trụ. (3 lần)

Một Tỳ kheo trong Tăng tác bạch yết ma như sau:

Đại-đức tăng lắng nghe, Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng đã che giấu, nay theo Tăng xin yết ma Biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày. Nếu tăng đúng thời đến nghe, Tăng nên chấp thuận, Tăng nay cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma Biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày. Bạch như vậy.

Đại-đức tăng lắng nghe, Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng đã che giấu, nay theo Tăng xin yết ma Biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày. Tăng nay cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma Biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày. Các Trưởng lão nào chấp thuận cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma Biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày thì im lặng, ai không chấp thuận thì nói. Đây là yết ma lần thứ nhất.

Như thế Bạch-tứ-yết-ma cho đến câu Tăng đạ cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma Biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ

bấy nhiêu ngày xong rồi. Tăng chấp thuận vì im lặng, việc này xin nhớ giữ như vậy.

2. Yết ma Ma-na-đỏa:

Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di hành biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày xong rồi đến nói với các Tỳ kheo : “Giờ tôi phải làm sao”, các Tỳ kheo bạch Phật, Phật nói: “Các thầy hãy cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa, nếu có người nào giống như thế, Tăng cũng nên cho yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa”.

Tác pháp yết ma Ma-na-đỏa như sau: Tăng nhất tâm hòa hợp, Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di từ chỗ ngồi đứng dậy, trích bày vai hữu chấp tay bạch Tăng:

Đại-đức tăng nhớ nghĩ, con Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng đã che giấu. Tăng đã cho con yết ma Biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày. Con đã hành biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày xong rồi, nay theo Tăng xin yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa. Xin Tăng thương xót cho con yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa. (3 lần)

Một Tỳ kheo trong Tăng tác bạch yết ma như sau:

Đại-đức tăng lắng nghe, Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng đã che giấu. Tăng đã cho yết ma Biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày. Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di đã hành biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày xong rồi, nay theo Tăng xin yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa. Nếu tăng đứng thời đến nghe, Tăng nên chấp thuận, Tăng nay cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa. Bạch như vậy.

Đại-đức tăng lắng nghe, Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng đã che giấu. Tăng đã cho yết ma Biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày. Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di đã hành biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày xong rồi, nay theo Tăng xin yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa. Tăng nay cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa, các Trưởng lão nào chấp thuận cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa thì im lặng, ai không chấp thuận thì nói. Đây là yết ma lần thứ nhất.

Như thế Bạch-tứ-yết-ma cho đến câu Tăng đã cho Tỳ kheo Ca-

lưu-đà-di yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa xong rồi. Tăng chấp thuận vì im lặng, việc này xin nhớ giữ như vậy.

3. Yết ma Xuất tội:

Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di đã hành biệt trụ tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày xong, kế hành sáu đêm Ma-na- đỏa xong, liền đến nói với các Tỳ kheo : “Giờ tôi phải làm sao”, các Tỳ kheo bạch Phật, Phật nói: “Các thầy hãy cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma Xuất tội, nếu có người nào giống như vậy, Tăng cũng nên cho yết ma Xuất tội”. Tác pháp yết ma Xuất tội như sau: Tăng nhất tâm hòa hợp, Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di từ chỗ ngồi đứng dậy, trích bày vai hữu chấp tay bạch Tăng:

Đại-đức tăng nhớ nghĩ, con Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng đã che giấu. Tăng đã cho con yết ma Biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày, con đã hành biệt trụ tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày xong rồi. Tăng cũng đã cho con yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa, con cũng đã hành sáu đêm Ma-na-đỏa xong rồi, nay theo Tăng xin yết ma Xuất tội. Xin Tăng thương xót cho con yết ma Xuất tội. (3 lần)

Một Tỳ kheo trong Tăng tác bạch yết ma như sau:

Đại-đức tăng lắng nghe, Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng đã che giấu. Tăng đã cho Tỳ kheo này yết ma Biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày, Tỳ kheo này đã hành biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày xong rồi. Tăng cũng đã cho Tỳ kheo này yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa, Tỳ kheo này cũng đã hành sáu đêm Ma-na-đỏa xong rồi, nay theo Tăng xin yết ma Xuất tội. Nếu tăng đúng thời đến nghe, Tăng nên chấp thuận, Tăng nay cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma Xuất tội. Bạch như vậy.

Đại-đức tăng lắng nghe, Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng đã che giấu. Tăng đã cho yết ma Biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày. Tỳ kheo này đã hành biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày xong rồi. Tăng cũng đã cho yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa, Tỳ kheo này cũng đã hành sáu đêm Ma-na-đỏa xong rồi, nay theo Tăng xin yết ma Xuất tội. Tăng nay cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma Xuất tội, các Trưởng lão nào chấp thuận cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma Xuất tội thì im lặng, ai không chấp thuận thì nói.

Đây là yết ma lần thứ nhất.

Như thế Bạch-tứ-yết-ma cho đến câu Tăng đã cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma Xuất tội xong rồi. Tăng chấp thuận vì im lặng, việc này xin nhớ giữ như vậy.

IV. Trường Hợp Tái Phạm Tội Tăng Tàn Không Có Che Giấu:

1, 2. Yết ma Biệt trụ và Yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa: Giống như trên

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng đã che giấu, đã theo Tăng xin yết ma Biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày. Tăng đã cho yết ma Biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày. Tỳ kheo này đã hành biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày xong rồi; kể theo Tăng xin yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa. Tăng đã cho yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa, Tỳ kheo này cũng đã hành sáu đêm Ma-na-đỏa, nhưng trong khi đang hành sáu đêm Ma-na-đỏa, hành được mấy ngày, còn mấy ngày chưa hành, Tỳ kheo này lại tái phạm tội cố ý làm xuất tinh nhưng không che giấu, đến nói với các Tỳ kheo: “Con trong khi đang hành sáu đêm Ma-na-đỏa, hành được mấy ngày, còn mấy ngày chưa hành lại tái phạm tội cố ý làm xuất tinh nhưng không che giấu, giờ con phải làm sao”, các Tỳ kheo bạch Phật, Phật nói: “Các thầy hãy cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma Bốn-nhật-trị hành sáu đêm Ma-na-đỏa trở lại từ đầu, nếu có người nào giống như thế, Tăng cũng nên cho yết ma Bốn-nhật-trị hành năm đêm Ma-na-đỏa trở lại từ đầu”.

3. Yết ma Bốn-nhật-trị:

Tác pháp yết ma Bốn-nhật-trị như sau: Tăng nhất tâm hòa hợp, Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di từ chỗ ngồi đứng dậy, trích bày vai hữu chấp tay bạch Tăng:

Đại-đức tăng nhớ nghĩ, con Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng đã che giấu. Tăng đã cho con yết ma Biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày. Con đã hành biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày xong rồi. Tăng lại cho con yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa, con đã hành sáu đêm Ma-na-đỏa nhưng trong khi đang hành sáu đêm Ma-na-đỏa, hành được mấy ngày, còn mấy ngày chưa hành, con lại tái phạm tội cố ý làm xuất tinh nhưng không che giấu. Nay con theo Tăng xin yết ma Bốn-nhật-trị hành sáu đêm Ma-na-đỏa trở lại

từ đầu, xin Tăng thương xót cho con yết ma BỔ-nhật-trị hành sáu đêm Ma-na-đỏa trở lại từ đầu. (3 lần)

Một Tỳ kheo trong Tăng tác bạch yết ma như sau:

Đại-đức tăng lắng nghe, Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng đã che giấu. Tăng đã cho Tỳ kheo này yết ma Biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày. Tỳ kheo này đã hành biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày xong rồi. Tăng cũng đã cho yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa, Tỳ kheo này cũng đã hành sáu đêm Ma-na-đỏa nhưng trong khi đang hành sáu đêm Ma-na-đỏa, hành được mấy ngày, còn mấy ngày chưa hành, Tỳ kheo này lại tái phạm tội cố ý làm xuất tinh nhưng không che giấu. Nay theo Tăng xin yết ma BỔ-nhật-trị hành sáu đêm Ma-na-đỏa trở lại từ đầu. Nếu tăng đúng thời đến nghe, Tăng nên chấp thuận, Tăng nay cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma BỔ-nhật-trị hành sáu đêm Ma-na-đỏa trở lại từ đầu. Bạch như vậy.

Đại-đức tăng lắng nghe, Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng đã che giấu. Tăng đã cho Tỳ kheo này yết ma Biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày. Tỳ kheo này đã hành biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày xong rồi. Tăng cũng đã cho yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa, Tỳ kheo này cũng đã hành sáu đêm Ma-na-đỏa, nhưng trong khi đang hành sáu đêm Ma-na-đỏa, hành được mấy ngày, còn mấy ngày chưa hành, Tỳ kheo này lại tái phạm tội cố ý làm xuất tinh nhưng không che giấu. Nay theo Tăng xin yết ma BỔ-nhật-trị hành sáu đêm Ma-na-đỏa trở lại từ đầu. Tăng nay cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma BỔ-nhật-trị hành sáu đêm Ma-na-đỏa trở lại từ đầu, các Trưởng lão chấp thuận cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma BỔ-nhật-trị hành sáu đêm Ma-na-đỏa trở lại từ đầu thì im lặng, ai không chấp thuận thì nói. Đây là yết ma lần thứ nhất.

Như thế Bạch-tứ-yết-ma cho đến câu Tăng đã cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma BỔ-nhật-trị hành sáu đêm Ma-na-đỏa trở lại từ đầu xong rồi. Tăng chấp thuận vì im lặng, việc này xin nhớ giữ như vậy.

4. Yết ma Xuất tội:

Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di hành BỔ-nhật-trị sáu đêm Ma-na-đỏa trở lại từ đầu xong rồi đến nói với các Tỳ kheo : “Giờ con phải làm sao”, các Tỳ kheo bạch Phật, Phật nói: “Các thầy hãy cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma Xuất tội, nếu có người nào giống như thế, Tăng cũng nên cho yết ma Xuất tội”.

Tác pháp yết ma Xuất tội như sau: Tăng nhất tâm hòa hợp, Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di từ chỗ ngồi đứng dậy, trích bày vai hữu chấp tay bạch Tăng:

Đại-đức tăng nhớ nghĩ, con Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng đã che giấu. Tăng đã cho yết ma Biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày. Con đã hành biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày xong rồi. Tăng cũng đã cho con yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa, con cũng đã hành sáu đêm Ma-na-đỏa, nhưng trong khi đang hành sáu đêm Ma-na-đỏa, hành được mấy ngày, còn mấy ngày chưa hành, con lại tái phạm tội cố ý làm xuất tinh nhưng không che giấu. Tăng đã cho con yết ma Bổn-nhật-trị hành sáu đêm Ma-na-đỏa trở lại từ đầu. Con đã hành Bổn-nhật-trị sáu đêm Ma-na-đỏa trở lại từ đầu xong rồi. Nay theo Tăng xin yết ma Xuất tội, xin Tăng thương xót cho con yết ma Xuất tội. (3 lần)

Một Tỳ kheo trong Tăng tác bạch yết ma như sau:

Đại-đức tăng lắng nghe, Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng đã che giấu. Tăng đã cho Tỳ kheo này yết ma Biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày. Tỳ kheo này đã hành biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày xong rồi. Tăng cũng đã cho yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa, Tỳ kheo này cũng đã hành sáu đêm Ma-na-đỏa, nhưng trong khi đang hành sáu đêm Ma-na-đỏa, hành được mấy ngày, còn mấy ngày chưa hành, Tỳ kheo này lại tái phạm tội cố ý làm xuất tinh nhưng không che giấu. Tăng đã cho yết ma Bổn-nhật-trị hành sáu đêm Ma-na-đỏa trở lại từ đầu, Tỳ kheo này đã hành sáu đêm Ma-na-đỏa trở lại từ đầu xong rồi, nay theo Tăng xin yết ma Xuất tội. Nếu tăng đúng thời đến nghe, Tăng nên chấp thuận, Tăng nay cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma Xuất tội. Bạch như vậy.

Đại-đức tăng lắng nghe, Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di cố ý làm xuất tinh phạm một tội Tăng-già-bà-thi-sa nhưng đã che giấu. Tăng đã cho Tỳ kheo này yết ma Biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày. Tỳ kheo này đã hành biệt trụ, tùy che giấu bao nhiêu ngày thì hành biệt trụ bấy nhiêu ngày xong rồi. Tăng cũng đã cho yết ma hành sáu đêm Ma-na-đỏa, Tỳ kheo này cũng đã hành sáu đêm Ma-na-đỏa, nhưng trong khi đang hành sáu đêm Ma-na-đỏa, hành được mấy ngày, còn mấy ngày chưa hành, Tỳ kheo này lại tái phạm tội cố ý làm xuất tinh nhưng không che giấu. Tăng đã cho yết ma Bổn-nhật-trị hành

sáu đêm Ma-na-đỏa trở lại từ đầu. Tỳ kheo này hành Bốn-nhật-trị sáu đêm Ma-na-đỏa trở lại từ đầu xong rồi, nay theo Tăng xin yết ma Xuất tội. Tăng nay cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma Xuất tội, các Trưởng lão nào chấp thuận cho Trưởng lão Ca-lưu-đà-di yết ma Xuất tội thì im lặng, ai không chấp thuận thì nói. Đây là yết ma lần thứ nhất.

Như thế Bạch-tứ-yết-ma cho đến câu Tăng đã chấp thuận cho Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di yết ma Xuất tội xong rồi. Tăng chấp thuận vì im lặng, việc này xin nhớ giữ như vậy.

V. Các Trường Hợp Phạm Tội Tăng Tàn Có Che Giấu Khác:

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó Tỳ kheo Ca-lưu-đà-di phạm các tội Tăng-già-bà-thi-sa khác như tội xúc chạm thân người nữ, che dấu hai đêm; tội nói lời thô tục với người nữ, che giấu ba đêm; tội khen ngợi bản thân để được người nữ cúng dường, che dấu bốn đêm; tội mai mối, che giấu năm đêm. Tỳ kheo này đến nói với các Tỳ kheo : “Nay tôi phải làm sao”, các Tỳ kheo đem việc này bạch Phật, Phật bảo các Tỳ kheo : “Các thầy hãy cho Tỳ kheo này hành năm đêm biệt trụ về tội che giấu năm đêm, hành biệt trụ xong nên cho hành sáu đêm Ma-na-đỏa, hành sáu đêm Ma-na-đỏa xong mới cho xuất tội”.

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó có một Tỳ kheo khác phạm các tội Tăng-già-bà-thi-sa mà che giấu như tội cố ý làm xuất tinh, che giấu một đêm; tội xúc chạm thân người nữ, che dấu hai đêm; tội nói lời thô tục với người nữ, che giấu ba đêm; tội khen ngợi bản thân để được người nữ cúng dường, che giấu bốn đêm; tội mai mối, che giấu năm đêm; tội tự làm phòng xá cho mình mà không có thì chủ, che giấu sáu đêm; tội tự làm phòng xá lớn cho mình mà có thì chủ, che giấu bảy đêm; tội vu báng Tỳ kheo thanh tịnh phạm Ba-la-di không có căn cứ, che giấu tám đêm; tội vu báng Tỳ kheo thanh tịnh phạm một chút tội thuộc Ba-la-di, che giấu chín đêm; tội tìm phương tiện phá hòa hợp Tăng, che giấu mười đêm; tội trợ giúp việc phá Tăng, che giấu mười một đêm; tội làm hạnh xấu, làm nhơ nhà người che giấu mười hai đêm; tội nói lời chống trái làm xúc não, che giấu mười ba đêm. Tỳ kheo này đến nói với các Tỳ kheo: “Con nay phải làm sao”, các Tỳ kheo đem việc này bạch Phật, Phật bảo các Tỳ kheo : “Các thầy hãy cho Tỳ kheo này hành mười ba đêm biệt trụ về tội che giấu mười ba đêm, hành biệt trụ xong lại cho hành sáu đêm Ma-na-đỏa, hành sáu đêm Ma-na-đỏa xong mới cho xuất tội”.



LUẬT THẬP TỤNG

QUYỂN 33

PHÁP SÁM HỐI TỘI TĂNG TÀN (Tiếp Theo)

Phật tại thành Vương xá, lúc đó Lục quần Tỳ kheo phạm tội đồng tương tợ, đồng chưa thanh tịnh, đồng chưa sám hối thoát tội, lại đồng ra khỏi giới cùng các Tỳ kheo khác đang hành biệt trụ, đang hành Ma-na-đỏa và đang hành Bốn-nhật-tri để làm yết ma Xuất tội. Các Tỳ kheo này sau khi xuất tội rồi đồng trở lại trong giới thọ các Tỳ kheo thanh tịnh khác nghinh đón, lễ bái, chấp tay và cúng dường. Có Tỳ kheo thiếu đức tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp Tỳ kheo tăng rồi hỏi Lục quần Tỳ kheo : “Các thầy thật đã làm việc này phải không?”, đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ kheo phạm tội đồng tương tợ, đồng chưa thanh tịnh, đồng chưa sám hối thoát tội, lại đồng ra khỏi giới cùng các Tỳ kheo khác đang hành biệt trụ, đang hành Ma-na-đỏa và đang hành Bốn-nhật-tri để làm yết ma Xuất tội. Các Tỳ kheo này sau khi xuất tội rồi đồng trở lại trong giới, thọ các Tỳ kheo thanh tịnh khác nghinh đón, lễ bái, chấp tay và cúng dường”, quở trách rồi bảo các Tỳ kheo : “Từ nay người bị biệt trụ không được làm người thứ tư trong túc số bốn người làm yết ma Biệt trụ. Nếu người hành biệt trụ xong không được làm người thứ tư trong túc số bốn người làm yết ma Biệt trụ. Người đang hành Ma-na-đỏa không được làm người thứ tư trong túc số bốn người làm yết ma Biệt trụ. Người đã hành Ma-na-đỏa xong không được làm người thứ tư trong túc số bốn người làm yết ma Biệt trụ. Người phạm bất cọng trụ không được làm người thứ tư trong túc số bốn người làm yết ma Biệt trụ. Phải ít nhất bốn Tỳ kheo thanh tịnh đồng kiến mới được làm yết ma Biệt trụ.

Từ nay người bị biệt trụ không được làm người thứ tư trong túc số bốn người làm yết ma Ma-na-đỏa. Nếu người hành biệt trụ xong không được làm người thứ tư trong túc số bốn người làm yết ma Ma-na-đỏa.

Người đang hành Ma-na-đỏa không được làm người thứ tư trong túc số bốn người làm yết ma Ma-na-đỏa. Người đã hành Ma-na-đỏa xong không được làm người thứ tư trong túc số bốn người làm yết ma Ma-na-đỏa. Người phạm bất cọng trụ không được làm người thứ tư trong túc số bốn người làm yết ma Ma-na-đỏa. Phải ít nhất bốn Tỳ kheo thanh tịnh đồng kiến mới được làm yết ma Ma-na-đỏa .

Từ nay người bị biệt trụ không được làm người thứ tư trong túc số bốn người làm yết ma Bốn-nhật-trị. Nếu người hành biệt trụ xong không được làm người thứ tư trong túc số bốn người làm yết ma Bốn-nhật-trị. Người đang hành Ma-na-đỏa không được làm người thứ tư trong túc số bốn người làm yết ma Bốn-nhật-trị. Người đã hành Ma-na-đỏa xong không được làm người thứ tư trong túc số bốn người làm yết ma Bốn-nhật-trị. Người phạm bất cọng trụ không được làm người thứ tư trong túc số bốn người làm yết ma Bốn-nhật-trị. Phải ít nhất bốn Tỳ kheo thanh tịnh đồng kiến mới được làm yết ma Bốn-nhật-trị.

Từ nay người bị biệt trụ không được làm người thứ hai mươi trong túc số hai mươi người làm yết ma Xuất tội. Nếu người hành biệt trụ xong không được làm người thứ hai mươi trong túc số hai mươi người làm yết ma Xuất tội. Người đang hành Ma-na-đỏa không được làm người thứ hai mươi trong túc số hai mươi người làm yết ma Xuất tội. Người đã hành Ma-na-đỏa xong không được làm người thứ hai mươi trong túc số hai mươi người làm yết ma Xuất tội. Người phạm bất cọng trụ không được làm người thứ hai mươi trong túc số hai mươi người làm yết ma Xuất tội. Phải ít nhất hai mươi Tỳ kheo thanh tịnh đồng kiến mới được làm yết ma Xuất tội. Nếu Tỳ kheo tự có tội thì không được trừ tội cho người khác”.

Hành pháp của người bị biệt trụ là:

- Không được thọ Tỳ kheo thanh tịnh làm lễ, nghinh đón; cúng dường y bát, ngọa cụ... cho đến xoa bóp chân tay. Nếu không bệnh thì không được thọ người khác xoa bóp, tâm phải hối cải chiết phục.

- Không được ngồi chung giường với Tỳ kheo trụ giới, không được ngồi trên giường tốt. Không được ngồi vào chỗ ngồi của-Tỳ kheo trụ giới.

- Hai người bị biệt trụ không được ngồi chung giường, hướng chỉ là nhiều người.

- Không được đi ở chỗ Tỳ kheo trụ giới kinh hành, không được cùng đi kinh hành với Tỳ kheo trụ giới.

- Không được kinh hành ở chỗ chỗ tốt, không được kinh hành ở

trước Tỳ kheo thanh tịnh.

- Hai người bị biệt trụ không được kinh hành chung một chỗ, hướng chỉ là nhiều người.

- Người bị biệt trú nếu thấy khách Tỳ kheo nên nói với họ về tội mà mình đã phạm.

- Khi bố tát, người bị biệt trụ nên vào trong Tăng bạch Ba-lần về tội mà mình đã phạm. Nếu bịnh nên nhờ người vào trong Tăng bạch rằng: “Tỳ kheo đang hành biệt trụ bịnh, không đến được, xin Tăng biết cho”.

- Không được thọ người khác sám hối.

- Không được truyền đại giới cho người.

- Không được thọ người khác y chỉ.

- Không được nuôi Sa di.

- Không được thọ Tăng sai giáo giới Tỳ kheo ni.

- Nếu đã được Tăng sai cũng không được đến giáo giới Tỳ kheo ni.

- Không được tái phạm tội đã phạm .

- Không được phạm tội tương tự.

- Không được phạm tội nặng hơn tội này.

- Không được quở trách các yết ma.

- Không được quở trách người làm yết ma.

- Không được xuất tội Tỳ kheo thanh tịnh.

- Không được theo người khác xin cho xuất tội.

- Không được nói tôi sẽ xuất tội thầy.

- Không được ngăn Bố tát, Tự tứ.

- Không được chống trái Tỳ kheo thanh tịnh, phải điều phục tâm, như pháp cung kính.

- Phải đi sau và ngồi ở dưới Tỳ kheo thanh tịnh.

- Nếu Tăng sai đi phó hội, được từ bậc Thượng tòa theo thứ lớp ngồi thọ thực, nước, áo tắm mưa...

- Được từ bậc Thượng tòa theo thứ lớp ngồi tự tứ.

- Không được vì sợ người khác biết mình phạm tội mà nhờ Tỳ kheo thanh tịnh nhận giùm thức ăn.

- Tăng nên cho người bị biệt trụ ở phòng xá đơn sơ, ngọa cụ thường và ngồi chỗ thấp. Nếu người bị biệt trụ đông, cho được từ bậc Thượng tòa theo thứ lớp thọ phòng xá, ngọa cụ...

- Khi vào nhà người phải đi sau, không được đi trước Tỳ kheo thanh tịnh.

- Nếu có trú xứ của-Tỳ kheo mà không có Tỳ kheo ở thì hai người bị biệt trụ không được ở. Nếu không có trú xứ của-Tỳ kheo và không có Tỳ kheo thì người đang hành biệt trụ không được ở. Như thế cho đến người đang hành biệt trụ với người đã hành biệt trụ xong (hoặc với người đang hành Ma-na-đỏa hoặc với người đã hành Ma-na-đỏa xong, hoặc với người phạm Bất cộng trụ) đều không được ở.

- Không được ở chung với Tỳ kheo thanh tịnh trong một trú xứ cùng che lợp hoặc không phải trú xứ có cùng che lợp. Như thế cho đến người đang hành biệt trụ với người đã hành biệt trụ xong (hoặc với người đang hành Ma-na-đỏa hoặc với người đã hành Ma-na-đỏa xong, hoặc với người phạm Bất cộng trụ) đều không được ở.

- Người bị biệt trụ khi sắp hành biệt trụ nên suy nghĩ trước: “Hôm nay ta có thể đến trú xứ Tỳ kheo trước hay không”, nếu biết có thể đến thì nên đi liền, nếu không đi thì mất một đêm hành biệt trụ. Nếu không kịp hành pháp này thì nên nói: “Đáng lẽ tôi hành pháp này nhưng không kịp hành, xin được tạm ngừng”.

Trưởng lão Ưu-ba-ly hỏi Phật: “Người đang hành biệt trụ và người đang hành Ma-na-đỏa nếu có nhân duyên không kịp hành pháp này thì nên cho tạm ngừng mấy đêm?”, Phật nói: “Nên cho tạm ngừng hai mươi lăm đêm. Từ nay người bị biệt trụ làm người thứ tư trong túc số bốn người thì không được làm yết ma Biệt trụ. Nếu hai người thanh tịnh và Hai người bị biệt trụ, hoặc ba người bị biệt trụ và một người thanh tịnh, hoặc cả bốn người đều bị biệt trụ trong túc số bốn người, đều không được làm yết ma Biệt trụ. Phải ít nhất bốn Tỳ kheo thanh tịnh đồng kiến mới được làm yết ma Biệt trụ.

Từ nay người hành biệt trụ xong làm người thứ tư trong túc số bốn người thì không được làm yết ma Biệt trụ. Nếu hai người thanh tịnh và hai người hành biệt trụ xong, hoặc ba người hành biệt trụ xong và một người thanh tịnh, hoặc cả bốn người đều hành biệt trụ xong trong túc số bốn người, đều không được làm yết ma Biệt trụ. Phải ít nhất bốn Tỳ kheo thanh tịnh đồng kiến mới được làm yết ma Biệt trụ.

Từ nay người đang hành Ma-na-đỏa làm người thứ tư trong túc số bốn người thì không được làm yết ma Biệt trụ. Nếu hai người thanh tịnh và hai người đang hành Ma-na-đỏa, hoặc ba người đang hành Ma-na-đỏa và một người thanh tịnh, hoặc cả bốn người đều đang hành Ma-na-đỏa trong túc số bốn người, đều không được làm yết ma Biệt trụ. Phải ít nhất bốn Tỳ kheo thanh tịnh đồng kiến mới được làm yết ma Biệt trụ.

Từ nay người đã hành Ma-na-đỏa xong làm người thứ tư trong túc

số bốn người thì không được làm yết ma Biệt trụ. Nếu hai người thanh tịnh và hai người đã hành Ma-na-đỏa xong, hoặc ba người đã hành Ma-na-đỏa xong và một người thanh tịnh, hoặc cả bốn người đều đã hành Ma-na-đỏa xong trong túc số bốn người, đều không được làm yết ma Biệt trụ. Phải ít nhất bốn Tỳ kheo thanh tịnh đồng kiến mới được làm yết ma Biệt trụ.

Từ nay người phạm bất cọng trụ làm người thứ tư trong túc số bốn người thì không được làm yết ma Biệt trụ. Nếu hai người thanh tịnh và hai người phạm Bất cọng trụ, hoặc ba người phạm Bất cọng trụ và một người thanh tịnh, hoặc cả bốn người đều phạm Bất cọng trụ trong túc số bốn người, đều không được làm yết ma Biệt trụ. Phải ít nhất bốn Tỳ kheo thanh tịnh đồng kiến mới được làm yết ma Biệt trụ.

Từ nay người bị biệt trụ làm người thứ tư trong túc số bốn người thì không được làm yết ma Ma-na-đỏa. Nếu hai người thanh tịnh và hai người bị biệt trụ, hoặc ba người bị biệt trụ và một người thanh tịnh, hoặc cả bốn người đều bị biệt trụ trong túc số bốn người, đều không được làm yết ma Biệt trụ. Phải ít nhất bốn Tỳ kheo thanh tịnh đồng kiến mới được làm yết ma Ma-na-đỏa.

Từ nay người hành biệt trụ xong làm người thứ tư trong túc số bốn người thì không được làm yết ma Ma-na-đỏa. Nếu hai người thanh tịnh và hai người hành biệt trụ xong, hoặc ba người hành biệt trụ xong và một người thanh tịnh, hoặc cả bốn người đều hành biệt trụ xong trong túc số bốn người, đều không được làm yết ma Ma-na-đỏa. Phải ít nhất bốn Tỳ kheo thanh tịnh đồng kiến mới được làm yết ma Ma-na-đỏa.

Từ nay người đang hành Ma-na-đỏa làm người thứ tư trong túc số bốn người thì không được làm yết ma Ma-na-đỏa. Nếu hai người thanh tịnh và hai người đang hành Ma-na-đỏa, hoặc ba người đang hành Ma-na-đỏa và một người thanh tịnh, hoặc cả bốn người đều đang hành Ma-na-đỏa trong túc số bốn người, đều không được làm yết ma Ma-na-đỏa. Phải ít nhất bốn Tỳ kheo thanh tịnh đồng kiến mới được làm yết ma Ma-na-đỏa.

Từ nay người đã hành Ma-na-đỏa xong làm người thứ tư trong túc số bốn người thì không được làm yết ma Ma-na-đỏa. Nếu hai người thanh tịnh và hai người đã hành Ma-na-đỏa xong, hoặc ba người đã hành Ma-na-đỏa xong và một người thanh tịnh, hoặc cả bốn người đều đã hành Ma-na-đỏa xong trong túc số bốn người, đều không được làm yết ma Ma-na-đỏa. Phải ít nhất bốn Tỳ kheo thanh tịnh đồng kiến mới được làm yết ma Ma-na-đỏa.

Từ nay người phạm bất cọng trụ làm người thứ tư trong túc số bốn người thì không được làm yết ma Ma-na-đỏa. Nếu hai người thanh tịnh và hai người phạm Bất cọng trụ, hoặc ba người phạm Bất cọng trụ và một người thanh tịnh, hoặc cả bốn người đều phạm Bất cọng trụ trong túc số bốn người, đều không được làm yết ma Ma-na-đỏa. Phải ít nhất bốn Tỳ kheo thanh tịnh đồng kiến mới được làm yết ma Ma-na-đỏa .

Từ nay người bị biệt trụ làm người thứ tư trong túc số bốn người thì không được làm yết ma Bản-nhật-trị. Nếu hai người thanh tịnh và hai người bị biệt trụ, hoặc ba người bị biệt trụ và một người thanh tịnh, hoặc cả bốn người đều bị biệt trụ trong túc số bốn người đều không được làm yết ma Bản-nhật-trị. Phải ít nhất bốn Tỳ kheo thanh tịnh đồng kiến mới được làm yết ma Bản-nhật-trị.

Từ nay người hành biệt trụ xong làm người thứ tư trong túc số bốn người thì không được làm yết ma Bản-nhật-trị. Nếu hai người thanh tịnh và hai người hành biệt trụ xong, hoặc ba người hành biệt trụ xong và một người thanh tịnh, hoặc cả bốn người đều hành biệt trụ xong trong túc số bốn người, đều không được làm yết ma Bản-nhật-trị. Phải ít nhất bốn Tỳ kheo thanh tịnh đồng kiến mới được làm yết ma Bản-nhật-trị.

Từ nay người đang hành Ma-na-đỏa làm người thứ tư trong túc số bốn người thì không được làm yết ma Bản-nhật-trị. Nếu hai người thanh tịnh và hai người đang hành Ma-na-đỏa, hoặc ba người đang hành Ma-na-đỏa và một người thanh tịnh, hoặc cả bốn người đều đang hành Ma-na-đỏa trong túc số bốn người, đều không được làm yết ma Bản-nhật-trị. Phải ít nhất bốn Tỳ kheo thanh tịnh đồng kiến mới được làm yết ma Bản-nhật-trị.

Từ nay người đã hành Ma-na-đỏa xong làm người thứ tư trong túc số bốn người thì không được làm yết ma Bản-nhật-trị. Nếu hai người thanh tịnh và hai người đã hành Ma-na-đỏa xong, hoặc ba người đã hành Ma-na-đỏa xong và một người thanh tịnh, hoặc cả bốn người đều đã hành Ma-na-đỏa xong trong túc số bốn người, đều không được làm yết ma Bản-nhật-trị. Phải ít nhất bốn Tỳ kheo thanh tịnh đồng kiến mới được làm yết ma Bản-nhật-trị.

Từ nay người phạm bất cọng trụ làm người thứ tư trong túc số bốn người thì không được làm yết ma Bản-nhật-trị. Nếu hai người thanh tịnh và hai người phạm Bất cọng trụ, hoặc ba người phạm Bất cọng trụ và một người thanh tịnh, hoặc cả bốn người đều phạm Bất cọng trụ trong túc số bốn người, đều không được làm yết ma Bản-nhật-trị. Phải ít nhất bốn Tỳ kheo thanh tịnh đồng kiến mới được làm yết ma Bản-nhật-trị.

Từ nay người bị biệt trụ làm người thứ hai mươi trong túc số hai mươi người thì không được làm yết ma Xuất tội. Nếu mười tám người thanh tịnh và Hai người bị biệt trụ, hoặc ba người bị biệt trụ và mười bảy người thanh tịnh, hoặc bốn người hành biệt trụ với mười sáu người thanh tịnh... như thế cho đến mười chín người hành biệt trụ và một người thanh tịnh, hoặc cả hai mươi người đều bị biệt trụ trong túc số hai mươi người, đều không được làm yết ma Xuất tội. Phải ít nhất hai mươi Tỷ kheo thanh tịnh đồng kiến mới được làm yết ma Xuất tội. Như thế cho đến người hành biệt trụ xong, người đang hành Ma-na-đỏa, người đã hành Ma-na-đỏa xong, người phạm bất cọng trụ làm người thứ hai mươi trong túc số hai mươi người, đều không được làm yết ma Xuất tội. Phải ít nhất hai mươi Tỷ kheo thanh tịnh đồng kiến mới được làm yết ma Xuất tội. Từ nay nếu hai người hành biệt trụ xong với mười tám người thanh tịnh... cho đến cả hai mươi đều phạm Bất cọng trụ trong túc số hai mươi người, đều không được làm yết ma Xuất tội ”.
